

UBND TỈNH NGHỆ AN
SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNN-VP

Nghệ An, ngày tháng năm 2023

V/v triển khai thực hiện công tác bảo vệ bí
mật nhà nước theo Kế hoạch số 27/KH-
UBND của UBND tỉnh

Kính gửi:

- Trưởng các phòng sở;
- Thủ trưởng các đơn vị thuộc sở.

Sở Nông nghiệp và PTNT nhận được Công văn số 134/STTTT-CĐS ngày 30/1/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc triển khai thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước theo Kế hoạch số 27/KH-UBND của UBND tỉnh.

Nhằm đảm bảo an toàn, an ninh mạng và công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng, Sở Nông nghiệp và PTNT yêu cầu Trưởng các phòng sở, Thủ trưởng các đơn vị thuộc sở:

1. Quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong phòng, đơn vị mình triển khai thực hiện tốt Luật An ninh mạng, Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam; Quyết định số 1907/QĐ-TTg ngày 23/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin (ATTT) giai đoạn 2021 - 2025” và các văn bản hướng dẫn khác về bảo đảm an ninh mạng, bí mật nhà nước. Nâng cao ý thức, kỹ năng an toàn thông tin trong việc sử dụng các thiết bị công nghệ thông tin (CNTT), mạng máy tính tại cơ quan, đơn vị.

2. Thực hiện tốt các Quy chế và các văn bản của Sở Nông nghiệp và PTNT quy định về quản lý, sử dụng tài sản CNTT và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng; về công tác bảo vệ bí mật nhà nước; về quản lý và sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số, chứng thư số; về công tác văn thư, lưu trữ.

3. Tuân thủ các hành vi bị nghiêm cấm trong Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và Luật An ninh mạng, trong đó lưu ý các nội dung sau đây:

a) Về bảo vệ bí mật nhà nước, nghiêm cấm:

- Làm lộ, chiếm đoạt, mua, bán bí mật nhà nước; làm sai lệch, hư hỏng mất tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước;

- Thu thập, trao đổi, cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước trái pháp luật; sao chụp, lưu giữ, vận chuyển, giao, nhận, thu hồi, tiêu hủy tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước trái pháp luật;

- Mang tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước ra khỏi nơi lưu giữ trái pháp luật.

- Lợi dụng, lạm dụng việc bảo vệ bí mật nhà nước, sử dụng bí mật nhà nước để thực hiện, che giấu hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp hoặc cản trở hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

- Soạn thảo, lưu giữ tài liệu có chứa nội dung bí mật nhà nước trên máy tính hoặc thiết bị khác đã kết nối hoặc đang kết nối với mạng Internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, trừ trường hợp lưu giữ bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật về cơ yếu.

- Truyền đưa bí mật nhà nước trên phương tiện thông tin, viễn thông trái với quy định của pháp luật về cơ yếu.

- Chuyển mục đích sử dụng máy tính, thiết bị khác đã dùng để soạn thảo lưu giữ, trao đổi bí mật nhà nước khi chưa loại bỏ bí mật nhà nước.

- Sử dụng thiết bị có tính năng thu, phát tín hiệu, ghi âm, ghi hình trong hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước dưới mọi hình thức khi chưa được người có thẩm quyền cho phép.

- Đăng tải, phát tán bí mật nhà nước trên phương tiện thông tin đại chúng, mạng Internet, mạng máy tính và mạng viễn thông.

b) Các hành vi bị cấm quy định tại Điều 8, khoản 1 Điều 18 Luật An ninh mạng

4. Đối với Hệ thống thông tin, thiết bị CNTT của đơn vị:

- Yêu cầu phải xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt cấp độ theo hướng dẫn tại Nghị định số 85/2016/NĐ - CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Thông tư số 12/2022/TT - BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Ưu tiên sử dụng các sản phẩm, giải pháp, dịch vụ của doanh nghiệp trong nước đáp ứng yêu cầu về an toàn, an ninh mạng theo quy định của pháp luật đối với các hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên, các hệ thống thông tin phục vụ Chính phủ điện tử.

- Triển khai các giải pháp phần mềm phòng, chống virus, mã độc cho các thiết bị CNTT có kết nối mạng.

5. Đối với hệ thống camera giám sát, đề nghị thực hiện theo yêu cầu của UBND tỉnh tại Công văn số 260/UBND-TH ngày 12/01/2023 về việc triển khai

thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh thông tin cho thiết bị camera giám sát.

6. Sử dụng và quản lý khóa bí mật (USB token) của chữ ký số, dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ, chứng thư số, các giải pháp mã hóa của Ban Cơ yếu Chính phủ theo đúng quy định.

7. Khi đầu tư, mua sắm, trang bị các sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ thông tin và Truyền thông (như máy điện thoại di động, máy tính xách tay, máy tính để bàn, máy tính bảng, modem,...) phải được chứng nhận hợp quy/công bố hợp quy theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTTTT ngày 16/5/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Các sản phẩm, dịch vụ CNTT sản xuất trong nước được ưu tiên, đầu tư, thuê, mua sắm phải bảo đảm các tiêu chí quy định tại Thông tư số 40/2020/TT - BTTTT ngày 30/11/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Yêu cầu Trưởng các phòng sở, Thủ trưởng các đơn vị thuộc sở nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (b/c);
- Lưu: VT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Thị Nhung